

VI. Điều khoản thi hành.

Thông tư này thi hành kể từ ngày ban hành.

Thông tư này thay thế các thông tư trước đây nói về chính sách, chế độ đối với cán bộ y tế xã. Về việc cung cấp lương thực cho cán bộ y tế xã và chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế hợp tác xã thì tạm thời áp dụng các quy định hiện hành của Nhà nước, sau này sẽ có văn bản hướng dẫn tiếp.

Đối với cán bộ y tế xã vùng cao, vẫn áp dụng chế độ đãi ngộ theo quyết định số 156-CP ngày 6-10-1968 của Hội đồng Chính phủ.

Hà-nội, ngày 19 tháng 6 năm 1976

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

THÔNG TƯ liên bộ số 17-TT/LB ngày 23-6-1976 quy định chế độ cấp thuốc và bồi dưỡng cho nữ cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước đặt vòng tránh thụ thai và nạo phá thai.

Căn cứ vào quyết định số 94-CP ngày 13-5-1970 của Hội đồng Chính phủ, đề khuyến khích kế hoạch hóa việc sinh đẻ kết hợp với tạo điều kiện để làm tốt công tác bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho nữ cán bộ, công nhân viên chức

Nhà nước, liên bộ Y tế — Tài chính quy định chế độ cấp thuốc và bồi dưỡng cho nữ cán bộ, công nhân viên chức đặt vòng tránh thụ thai, nạo phá thai như sau :

1. Đối tượng được cấp thuốc và bồi dưỡng.

— Nữ cán bộ, công nhân viên chức được nạo phá thai,

— Nữ cán bộ, công nhân viên chức gặp biến chứng sau nạo phá thai,

— Nữ cán bộ, công nhân viên chức gặp biến chứng sau khi đặt vòng.

2. Các trạm, đội bảo vệ bà mẹ và hướng dẫn sinh đẻ có kế hoạch, các bệnh viện, nhà hộ sinh khu vực có trách nhiệm điều trị ngoại trú cho các đối tượng nói trên đây khi tình hình sức khỏe của nữ cán bộ, công nhân viên chức chưa đến mức phải điều trị nội trú.

3. Mức chi bình quân cho một đợt điều trị ngoại trú.

— Thuốc : từ 7 đồng đến 8 đồng một bệnh nhân ;

— Tiền bồi dưỡng : từ 3 đồng đến 4 đồng một bệnh nhân.

Kinh phí cấp về khoản chi nói trên đây cho các trạm bảo vệ bà mẹ và hướng dẫn sinh đẻ có kế hoạch hoặc bệnh viện, nhà hộ sinh khu vực ở địa phương do ngân sách địa phương gánh chịu.

Kinh phí chi về tiền thuốc và bồi dưỡng ở các cơ sở y tế trung ương do ngân sách trung ương gánh chịu.

4. Dự trù kinh phí và thanh toán, quyết toán.

Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch sinh đẻ có kế hoạch của năm kế hoạch, số liệu về điều trị các năm trước, các Sở, Ty y tế lập dự trù kinh phí gửi Sở, Ty tài chính đề nghị

ghi vào ngân sách địa phương. Sau khi dự toán ngân sách địa phương đã được Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét duyệt, các Sở, Ty y tế phân bổ kinh phí cho từng cơ sở (ghi vào loại II, khoản 38, hạng 2, mục 11, mục lục ngân sách Nhà nước).

Đối với các viện, bệnh viện trung ương, kinh phí về tiền thuốc và bồi dưỡng nói trên đây sẽ do Bộ Tài chính cấp cho Bộ Y tế theo dự toán hàng năm.

Việc thanh toán, quyết toán các khoản chi trên đây thi hành theo cách thanh toán, quyết toán các khoản chi về thuốc và bồi dưỡng cho các trường hợp điều trị ngoại trú.

5. Chi phí về thuốc và bồi dưỡng do nơi nhận bệnh nhân gánh chịu; không đặt vấn đề thanh toán giữa các đơn vị, các địa phương trong trường hợp nữ cán bộ, công nhân, viên chức thuộc các ngành ở trung ương được điều trị ngoại trú tại trạm, đội bảo vệ bà mẹ và hướng dẫn sinh đẻ có kế hoạch, bệnh viện, nhà hộ sinh khu vực địa phương cũng như trong trường hợp nữ cán bộ, công nhân viên chức thuộc cơ quan, xí nghiệp địa phương được điều trị ngoại trú tại bệnh viện trung ương, hoặc nữ cán bộ, công nhân, viên chức địa phương này điều trị tại địa phương khác.

Thông tư này thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1976.

Khi thi hành nếu gặp khó khăn mắc mứu, các địa phương phản ánh về liên Bộ biết đề góp ý kiến giải quyết.

Hà-nội, ngày 23 tháng 6 năm 1976

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

BỘ GIÁO DỤC

QUYẾT ĐỊNH số 1076-QĐ ngày 26-6-1976 sửa đổi một số điểm trong Quy chế tuyển sinh vào lớp 8 phổ thông ban hành theo quyết định số 444-QĐ ngày 9-7-1975 của Bộ Giáo dục.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Căn cứ nghị định số 19-CP ngày 29-1-1966 và nghị định số 6-CP ngày 7-1-1971 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Giáo dục;

Căn cứ quyết định số 444-QĐ ngày 9-7-1975 của Bộ Giáo dục ban hành Quy chế tuyển sinh lớp 8 phổ thông;

Theo đề nghị của đồng chí Vụ trưởng Vụ giáo dục phổ thông cấp III Bộ Giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Này bãi bỏ các điểm b và c trong điều 5, điểm d trong điều 6, và điều 7 của Quy chế tuyển sinh lớp 8 phổ thông đã ban hành theo quyết định số 444-QĐ ngày 9-7-1975; và thay thế bằng các điểm b, c mới trong điều 5, điểm d mới và bổ sung điểm g trong điều 6; và sửa đổi điều 7 mới như sau:

Điều 5, điểm b (mới): «Sở, Ty giáo dục ra đề thi thống nhất và hướng dẫn chăm cho các hội đồng thi thuộc tỉnh, thành phố».

Điều 5, điểm c (mới): «Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 8 sẽ tổ chức vào tháng 8 hàng năm».

Điều 6, điểm d (mới): «Học sinh được xếp loại cả năm về bốn mặt: học tập, hạnh kiểm,